

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 27 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan – Nguyên Hiệu trưởng trường tiểu học thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
2. Ông Nguyễn Văn Hoàng – Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vương Tân Lập - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ia Hung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Ksor A; sinh năm 1972 tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Làng M, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; có cha là ông Puih M sinh năm 1946 (đã chết), có cha dượng là ông Puih H sinh năm 1946, có mẹ là bà Ksor K sinh năm 1947; có vợ là chị Puih V sinh năm 1970 và có hai người con sinh năm 1986 và năm 1988.

Ngày 16/01/2017 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang ở tại làng M, xã H, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Ksor A: Ông Võ Đình S – Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và có bài bào chữa kèm theo đơn.

* Người bị hại: Anh Puih C; trú tại: Làng B, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn K; trú tại: Làng, xã D, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người phiên dịch tiếng Jrai: Ông Rơ Châm Đương. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ksor A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/11/2016, sau khi uống rượu tại làng B, xã B, huyện G thì Ksor A đi về nhà. Trên đường về A phát hiện anh Puih C dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn xám đen, biển kiểm soát 81V1-003.73 ở bên đường đoạn gần suối Ia Hruc thuộc làng B, xã B, huyện G mà không trông coi nên A nảy sinh ý định trộm cắp. A đi tới dùng 01 chiếc chìa khoá bằng kim loại màu trắng, trên chìa khoá có dòng chữ FZB đút vào ổ khoá xe máy và vặn thì thấy mở được nên A điều khiển xe mô tô trên đi về nhà mình tại làng M, xã H, huyện G và cất giấu tại đây. Khoảng 06 giờ sáng ngày 24/11/2016 A điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà ông Ksor L ở cùng làng, tại đây A hỏi L có biết chỗ nào mua xe mô tô không? Lúc này L có hỏi xe của ai mà bán thì A nói xe của A cần tiền nên bán. Nghe vậy L dắt A đến cửa hàng mua bán, sửa chữa phụ tùng xe máy Anh K do anh Nguyễn Văn K (chỗ ở làng B, xã D, huyện G) làm chủ. Sau khi xem xe anh K hỏi A về giấy tờ xe thì A nói xe của A bị mất giấy tờ và bán xe trên với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Do thấy xe không có giấy tờ và giá rẻ nên anh K nghi ngờ và gọi điện thoại báo cho Công an xã D để xác minh, vì sợ A mang xe đi bán chỗ khác nên anh K đã đưa cho A số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng). Sau đó A và L đi về nhà, số tiền bán xe mô tô có được A giữ và tiêu xài cá nhân hết 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) còn 1.000.000đ (một triệu đồng) sau khi bị phát hiện A đã giao nộp cho cơ quan Công an và giao nộp 01 chiếc chìa khoá bằng kim loại màu trắng, trên chìa khoá có dòng chữ FZB.

Sau khi cơ quan Công an xác minh sự việc, anh K đã tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen xám, biển kiểm soát 81V1-003.73 cho Cơ quan Công an.

Tại kết luận số 70 ngày 31/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ia Grai kết luận xe mô tô biển kiểm soát 81V1-003.73, hiệu Sirius màu xám đen, đã qua sử dụng giá trị còn lại là 9.165.200đ (chín triệu một trăm sáu mươi lăm ngàn hai trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 26/CTr-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Grai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Ksor A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Bị cáo Ksor A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tài sản và quyền sở hữu của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đến tài sản và quyền sở hữu của công dân luôn bị pháp luật nghiêm trị. Tại phiên tòa, bị cáo Ksor A đã khai nhận về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đúng như nội dung mà bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã phạm tội. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa thấy phù hợp. Đủ cơ sở để kết luận, ngày 23/11/2016 bị cáo Ksor A đã thực hiện việc trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát 81V1-003.73 của anh Puih C có giá trị 9.165.200 đồng (*chín triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn, hai trăm đồng*). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đối với bị cáo Ksor A theo tội danh và điều khoản luật nêu trên là có căn cứ.

Xét việc phạm tội của bị cáo Ksor A không chỉ trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của công dân vốn được pháp luật bảo vệ mà nó còn góp phần làm xấu hơn tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý theo quy định của pháp luật để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Do lòng tham, lợi dụng sự thiếu cảnh giác của người bị hại mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại. Việc phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, chủ động thực hiện việc phạm tội nên phải bị xử lý để răn đe và đảm bảo tác dụng phòng ngừa.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét cho bị cáo có nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số. Các tình tiết này được áp dụng theo đúng quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 81V1-003.73, hiệu Sirius màu xám đen, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Puih C bị Ksor A chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Puih C chiếc xe trên là phù hợp.

Đối với Ksor L quá trình điều tra xác định anh L không biết xe mô tô mà A bán là do trộm cắp mà có; anh Nguyễn Văn K mặc dù có nghi ngờ xe mô tô do A bán là do phạm tội mà có nhưng trước khi mua xe đã báo cho Cơ quan Công an để xác minh và phối hợp với Công an để giữ lại vật chứng của vụ án, sau đó đã giao nộp xe mô tô trên cho Cơ quan Công an, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai không xử lý hình sự với anh K và Ksor L là đúng quy định của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Ksor A đã bồi thường cho anh Puih C số tiền 16.000.000 đồng (*mười sáu triệu đồng*), bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số

tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm ngàn đồng*). Anh Puih C và anh Nguyễn Văn K không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc chìa khoá bằng kim loại màu trắng, trên chìa khoá có dòng chữ FZB xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) là tài sản do Ksor A phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ksor A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor A 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/7/2017).

Giao bị cáo Ksor A cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc chìa khoá bằng kim loại, màu trắng, trên chìa khoá có dòng chữ FZB.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*).

(*Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20 tháng 7 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai*).

- Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Ksor A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Văn Hà